

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:16/2024/HS-ST
Ngày 12 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải; ông Võ Sỹ Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 31/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 29/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V, sinh ngày 27/11/1979 tại thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1952; có vợ là Hồ T, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và 02 người con, lớn 14 tuổi, nhỏ nhất 12 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an H2; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1952; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Ông Trần Cao T1, sinh năm 1952; địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt;

+ Ông Phan Văn B, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố E, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/11/2023, Tổ công tác 238 [Công an huyện H](#), tỉnh Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra, kiểm soát trên địa bàn [thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#). Vào hồi 20 giờ 15 phút cùng ngày, tại đoạn [đường T thuộc thị trấn P](#), Tổ công tác phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, kết quả test nhanh ma túy thì cho kết quả dương tính với ma túy, nam thanh niên khai nhận tên là [Nguyễn Văn V](#), sinh năm 1979, trú tại [tổ dân phố G, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#). Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của [Nguyễn Văn V](#) là vi phạm pháp luật nên Tổ công tác lập biên bản và đưa về trụ sở [Công an thị trấn P](#) để làm việc.

Quá trình đầu tranh, [Nguyễn Văn V](#) khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 10 năm 2023, [V](#) thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ, để sang [thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh](#) để tìm mua ma túy. Tại [thị trấn V](#), [V](#) gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm ([V](#) không rõ tên, địa chỉ), qua nói chuyện và dò hỏi [V](#) biết người này có thể mua được ma túy nên nhờ người này mua giúp 3.000.000đ Hồng phiến, thì người này đồng ý. Khoảng 10 phút sau, người này quay lại đưa cho [V](#) một túi ni lông màu đen đựng 60 viên Hồng phiến, sau đó [V](#) tiếp tục đi xe ôm đưa số [H1](#) phiến về nhà. Tại nhà của mình, [V](#) sử dụng bao ni lông màu đen chia số [H1](#) phiến ra làm nhiều gói với số lượng 02 viên, 03 viên, 05 viên, 06 viên, 10 viên và cất dấu trong các vỏ bao gói thuốc lá để trong phòng ngủ của mình, nhằm mục đích sử dụng dần. [Nguyễn Văn V](#) đã sử dụng nhiều lần và lần gần nhất là vào khoảng 17 giờ ngày 23/11/2023, [V](#) lấy 02 viên Hồng phiến để sử dụng. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi [V](#) đang đi trên [đường T, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#) thì bị lực lượng Công an kiểm tra đồng thời xét nghiệm ma túy trong cơ thể qua nước tiểu, kết quả dương tính với chất ma túy.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 23/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện H](#) đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Nguyễn Văn V](#), thu giữ trong phòng ngủ của [V](#) 44 viên nén màu hồng, được gói trong 08 gói ni lông màu đen được cất dấu trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAGON màu bạc và 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE màu bạc. Thu giữ trong nhà tắm 01 chai nhựa cao 15cm, trên thân chai có gắn một đoạn ống bằng kim loại. [Nguyễn Văn V](#) khai nhận trong 60 viên Hồng phiến đã mua, [V](#) đã sử dụng 16 viên, còn lại 44 viên đang cất dấu ở trong nhà để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

- Tại Bản kết luận giám định số 1154/KL-KTHS ngày 25/11/2023 của [Phòng K Công an tỉnh H2](#), kết luận:

+ 35 viên nén màu hồng, đựng trong 06 túi ni lông màu đen, thu giữ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu bạc (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,6194gam;

+ 03 viên nén màu hồng, đựng trong 01 túi ni lông màu đen, thu giữ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE màu bạc (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3071gam;

+ 06 viên nén màu hồng, đựng trong 01 túi ni lông màu đen, thu giữ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE màu bạc (ký hiệu M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5967gam;

- Vật chứng thu giữ:

+ 4,5232 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 3,9093 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 bì thư màu trắng, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và bị cáo [Nguyễn Văn V](#);

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu bạc;

+ 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE màu bạc;

+ 01 chai nhựa cao 15 cm, trên thân chai có gắn một đoạn ống bằng kim loại.

Toàn bộ số vật chứng đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn cất giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 29/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo [Nguyễn Văn V](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo tù 42 tháng đến 48 tháng tù; đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo đã thừa nhận về hành vi về hành tàng trữ ma túy của mình. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không kêu oan, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo [Nguyễn Văn V](#) tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/11/2023, tại chỗ ở của mình [Nguyễn Văn V](#) đã bị lực lượng [Công an huyện H](#) phát hiện và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 4,5232gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy,

Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội thì bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có cha là ông [Nguyễn Văn H](#) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội và các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo [Nguyễn Văn V](#) không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành; còn toàn bộ vỏ bao gói, 01 chai nhựa, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho [Nguyễn Văn V](#), do [V](#) không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[Nguyễn Văn V](#) đã cất giấu số ma túy trong nhà của bà [Phạm Thị T](#) (mẹ của [V](#)), nhưng bà [T](#) hoàn toàn không biết, nên bà [T](#) không liên quan đến hành vi phạm tội của [V](#).

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2

Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, mép dán có chữ ký của các thành phần gia niêm phong và bị cáo Nguyễn Văn V, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao cùng 3,9093gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 chai nhựa cao 15cm, thân chai có gắn một ống bằng kim loại; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, màu bạc; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE, màu bạc.

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- CA huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt

